

**KẾ HOẠCH**  
**Kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên  
và công tác thanh niên năm 2019**

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBTN ngày 11/4/2019 của Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam về kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên và công tác thanh niên năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên và công tác thanh niên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nắm bắt tình hình, tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020 trong năm 2019 tại các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Qua đó, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh để thực hiện có hiệu quả hơn trong thời gian tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

- Việc thực hiện công tác kiểm tra phải bảo đảm tính khách quan, trung thực, tránh hình thức; Nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm;
- Các đơn vị được kiểm tra chuẩn bị đầy đủ các tài liệu, văn bản có liên quan để làm việc với Đoàn Kiểm tra; tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn Kiểm tra làm việc đạt hiệu quả;
- Sau kiểm tra, Đoàn Kiểm tra có thông báo kết luận kiểm tra gửi đến các đơn vị được kiểm tra.

**II. NỘI DUNG KIỂM TRA**

**1. Kiểm tra tiến độ tổ chức thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh đoạn 2016 - 2020 trong năm 2019, trong đó tập trung kiểm tra:**

- Công tác chỉ đạo, điều hành; tổ chức triển khai thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao cụ thể theo Quyết định số 2303/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020; Kết quả thực hiện Kế hoạch số 813/KH-UBND ngày 24/4/2019 của Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh năm 2019; Việc lồng ghép các chỉ tiêu về phát triển thanh niên vào chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được giao tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Việc bố trí đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính; việc triển khai thực hiện Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ Quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 (đối với UBND các huyện, thành phố).

### III. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

#### 1. Đối tượng kiểm tra

##### a) Kiểm tra trực tiếp

- Cấp tỉnh: Kiểm tra 06 Sở: Tư pháp; Y tế; Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Thông tin và Truyền thông; Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Cấp huyện: Kiểm tra 09 Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (*Mỗi huyện, thành phố chọn 03 xã để Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra*).

##### b) Kiểm tra gián tiếp

Các sở, ngành không được chọn để kiểm tra trực tiếp, tiến hành thực hiện việc tự kiểm tra, đồng thời gửi báo cáo tự kiểm tra về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) **trước ngày 15/11/2019**.

Sau khi xem xét báo cáo của các cơ quan, đơn vị nếu thấy cần thiết phải kiểm tra trực tiếp thì Đoàn kiểm tra sẽ có thông báo bổ sung để kiểm tra.

2. Thời gian kiểm tra: Có lịch kiểm tra kèm theo

### IV. THÀNH PHẦN VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

#### 1. Thành phần Đoàn Kiểm tra

- Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ (Thường trực Ban Chỉ đạo) - Trưởng đoàn;
- Các Phó Trưởng đoàn là đại diện lãnh đạo: Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế;
- Mời đại diện lãnh đạo Tỉnh đoàn;
- Các thành viên đoàn công chức các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu về công tác thanh niên.

- Trong quá trình tổ chức kiểm tra, Trưởng đoàn kiểm tra mời thêm thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2012 – 2020 tham gia đoàn để đóng góp ý kiến, nội dung.

## **2. Thành phần tham dự làm việc tại các sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (đơn vị được kiểm tra)**

### **a) Đối với các sở**

- Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc phụ trách số liệu các chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên thuộc sở chủ trì hoặc phối hợp;

- Chánh Văn phòng;

- Công chức các phòng chuyên môn giao phụ trách số liệu các chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên thuộc sở chủ trì hoặc phối hợp;

### **b) Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phụ trách công tác quản lý nhà nước về thanh niên;

- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển thanh niên các huyện, thành phố;

- Lãnh đạo và công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên thuộc Phòng Nội vụ các huyện, thành phố; lãnh đạo phụ trách và công chức phụ trách tham mưu công tác quản lý nhà nước về thanh niên cấp xã trên địa bàn huyện, thành phố (*do huyện, thành phố chọn để Đoàn kiểm tra của tỉnh kiểm tra*).

## **3. Phương pháp kiểm tra.**

- Đại diện cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra báo cáo tóm tắt kết quả, tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được nêu tại Chương trình Phát triển thanh niên giai đoạn 2016 - 2020 trong năm 2019 (gồm báo cáo của UBND huyện, thành phố và báo cáo của UBND cấp xã được huyện, thành phố chọn để Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra).

- Đoàn Kiểm tra tiến hành kiểm tra các tài liệu, văn bản có liên quan của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đến việc tổ chức thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên (*khi cần thiết*);

- Các thành viên trong Đoàn Kiểm tra phát biểu ý kiến đóng góp (*nếu có*);

- Đồng chí Trưởng đoàn (hoặc Phó trưởng đoàn) kết luận.

## **V. Kinh phí thực hiện**

Được chi từ nguồn kinh phí Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ quản lý; Chế độ chi cho công tác kiểm tra được thực hiện theo quy định hiện hành.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, tham mưu triển khai Kế hoạch đạt mục đích, yêu cầu đề ra;
- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra;
- Sau kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra cho Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chịu trách nhiệm bố trí phương tiện, chuẩn bị kinh phí để Đoàn Kiểm tra thực hiện tốt nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Thực hiện thanh, quyết toán kinh phí sau kiểm tra đúng theo quy định.

**2. Các sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (đơn vị được kiểm tra)**

- Các cơ quan, địa phương được kiểm tra có trách nhiệm báo cáo theo đề cương báo cáo gửi kèm Kế hoạch này về Sở Nội vụ trước 15 ngày Đoàn Kiểm tra đến làm việc theo lịch kiểm tra theo địa chỉ: Sở Nội vụ Tây Ninh, Số 008, Đường Trần Quốc Toản, Phường 2, thành phố Tây Ninh; số điện thoại liên lạc: 0276.3824.492. Đồng thời, gửi file mềm văn bản qua địa chỉ email: [snvtnxdcq@tayninh.gov.vn](mailto:snvtnxdcq@tayninh.gov.vn).

- Bố trí địa điểm làm việc; mời thành phần dự làm việc với Đoàn kiểm tra đầy đủ, đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để thống nhất giải quyết theo thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch Kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đề nghị Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: *HN*

- Vụ CTTN - Bộ Nội vụ;
- Ủy ban quốc gia về Thanh niên VN;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- PVHXXH;
- Lưu: VT, VP. Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh. *Tuấn*

KI. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Nguyễn Thanh Ngọc*

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên**  
**và công tác thanh niên năm 2019**

*Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1325 /QĐ-UBND*  
*ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh*

**I. Đặc điểm tình hình chung**

1. Về tình hình công tác thanh niên (trên lĩnh vực phụ trách đối với các sở, ngành; tình hình chung về công tác thanh niên và thanh niên của địa phương đối với các huyện, thành phố).

2. Thuận lợi, khó khăn trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

a) Thuận lợi

b) Khó khăn

**II. Kết quả thực hiện**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020 năm 2019 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương**

- Về việc ban hành các văn bản thực hiện;

- Về kết quả tổ chức triển khai, quán triệt;

- Về thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Đánh giá chung công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện.

- Việc xây dựng và kết quả tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh các huyện, thành phố; giữa các sở, ngành với nhau nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020.

**2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Quyết định số 2303/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020 năm 2019**

a) Chương trình 1: Giáo dục thanh niên về lòng yêu nước, lòng nhân ái, yêu thương con người, lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống, tinh thần tự tôn dân tộc; ý thức chấp hành pháp luật, có trách nhiệm với xã hội, tôn trọng quy ước cộng đồng.

b) Chương trình 2: Nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề và ý thức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

c) Chương trình 3: Giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho thanh niên nông thôn.

d) Chương trình 4: Đào tạo và bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ sự phát triển của tỉnh và đất nước.

đ) Chương trình 5: Nâng cao sức khỏe, thể lực và tầm vóc cho thanh niên; có năng lực tự học, tự đào tạo; có kỹ năng sống để thích ứng với môi trường sống và làm việc.

*(Lưu ý: Từng chương trình phải nêu kết quả cụ thể, có số liệu chứng minh, đánh giá tỷ lệ đạt được của các chỉ tiêu chương trình so với kế hoạch đề ra).*

**3.** Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính; việc triển khai thực hiện Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ Quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 (đối với UBND các huyện, thành phố).

**4.** Tổ chức bộ máy làm công tác thanh niên của các cơ quan, đơn vị, địa phương (thuận lợi, khó khăn, vướng mắc (nếu có)).

### **III. Đánh giá chung**

1. Những mặt làm được
2. Những mặt còn hạn chế
3. Nguyên nhân của những hạn chế

### **IV. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)**

### **V. Phương hướng thực hiện trong thời gian tới**

-----

**LỊCH KIỂM TRA**  
**Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên**  
**và công tác thanh niên năm 2019**  
(UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 4325 /QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh  
ngày 26 tháng 6 năm 2019)

Ngày/tháng/năm	Tên đơn vị được kiểm tra	Địa điểm làm việc
13/9/2019 (Thứ Sáu)	Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu	Trụ sở làm việc
17/9/2019 (Thứ Ba)	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	Trụ sở làm việc
18/9/2019 (Thứ Tư)	Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên	Trụ sở làm việc
19/9/2019 (Thứ Năm)	Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu	Trụ sở làm việc
20/9/2019 (Thứ Sáu)	Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu	Trụ sở làm việc
24/9/2019 (Thứ Ba)	Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu	Trụ sở làm việc
25/9/2019 (Thứ Tư)	Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bàng	Trụ sở làm việc
26/9/2019 (Thứ Năm)	Ủy ban nhân dân huyện Hòa Thành	Trụ sở làm việc
27/9/2019 (Thứ Sáu)	Ủy ban nhân dân Thành phố Tây Ninh	Trụ sở làm việc

\* **Lưu ý:** Thời gian kiểm tra bắt đầu vào lúc **8 giờ sáng**; Trong quá trình thực hiện lịch này nếu có thay đổi thời gian, đơn vị kiểm tra, Sở Nội vụ liên hệ trực tiếp với các cơ quan, đơn vị để thông báo cụ thể.

**LỊCH KIỂM TRA**  
**Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên**  
**và công tác thanh niên năm 2019**  
**(CÁC SỞ, NGÀNH TỈNH)**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 1325/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

<b>Ngày/tháng/năm</b>	<b>Thời gian làm việc</b>	<b>Tên đơn vị được kiểm tra</b>	<b>Địa điểm làm việc</b>
01/10/2019 (thứ Ba)	8h00 - 11h30	Sở Tư pháp	Trụ sở làm việc
	14h00 - 17h00	Sở Y tế	Trụ sở làm việc
02/10/2019 (Thứ Tư)	8h00 - 11h30	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Trụ sở làm việc
	14h00 - 17h00	Sở Thông tin và Truyền thông	Trụ sở làm việc
03/10/2019 (thứ Năm)	8h00 - 11h30	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trụ sở làm việc
	14h00 - 17h00	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Trụ sở làm việc

\* **Lưu ý:** Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi về thời gian, đơn vị kiểm tra, Sở Nội vụ liên hệ trực tiếp với các cơ quan, đơn vị để thông báo cụ thể.